

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2023/HSST

Ngày: 20/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H.

- Các hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thùy P, ông Nguyễn Quang T.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hạp Thị Lan P - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh B tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Quỳnh H - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2023/QĐXXST-HS ngày 06/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Đường Thanh H, sinh năm 1993; HKTT: Hang Đ, C, huyện T, tỉnh L; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Bố đẻ: Đường Ích H, sinh năm 1973, mẹ đẻ: Triệu Thị H, sinh năm 1975; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ: Ma Thị D, sinh năm 1996; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền sự: Không.

- Tiền án:

+ Bản án số 10/2012/HSST ngày 08/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L xử phạt H 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS năm 1999. Ra trại ngày 19/3/2013, chấp hành xong án phí ngày 31/7/2012, chưa chấp hành xong khoản bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại.

- Nhân thân:

+ Ngày 12/8/2009, Công an huyện T, tỉnh L xử phạt hành chính Đường Thanh H về hành vi “Cố ý gây thương tích” số tiền: 175.000 đồng. Chấp hành xong ngày 14/8/2009.

+ Bản án số 35/2015/HSST ngày 23/12/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh L xử phạt H 01 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Ra trại ngày 08/5/2017, chấp hành xong án phí ngày 31/6/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt.

2. Chu Văn T, sinh năm 2000; HKTT: N, C, huyện T, tỉnh L; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam;

Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Bố đẻ: Chu Xuân T, sinh năm 1980, mẹ đẻ: Triệu Thị P, sinh năm 1980; Bị cáo là con một trong gia đình; Vợ: Lý Thị H, sinh năm 2003; Con chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 16/3/2023, tại thôn Q, xã Q, huyện Q (nay là khu Q, phường Q, thị xã Q), tỉnh B, tổ công tác Công an phường Q bắt quả tang Đường Thanh H và Chu Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1273 gam ma túy Herôine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay trái của H 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, có sự chứng kiến của anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1973 và anh Phạm Đình N, sinh năm 1970, đều HKTT: Khu Q, phường Q, thị xã Q, tỉnh B Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 12T1- 4085; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng và thu giữ của Thụ 01 điện thoại Realme màu xanh đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 708/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng là 0,1273 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ Luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.*

Bản Cáo trạng số 114/CT-VKSQV, ngày 30/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh B đã truy tố bị cáo Đường Thanh H, Chu Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân, điều kiện phạm tội và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đường Thanh H, Chu văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt Đường Thanh H từ 16 đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 16/3/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt Chu Văn T từ 12 đến 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 16/3/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) phong bì thư được dán kín, niêm phong bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Bên trong có đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số: 708/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bị vỡ màn hình có sim số Imei 866348055760728 (Đường Thanh H) và 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Redmi màu xanh bị vỡ màn hình có số seri là 77504449 (Chu Văn T).

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo chỉ xin hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 16/3/2023, tại tại thôn Q, xã Q, huyện Q (nay là khu Q, phường Q, thị xã Q), tỉnh B, tổ công tác Công an phường Q bắt quả tang Đường Thanh H và Chu Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1273 gam ma túy Herôine mục đích để sử dụng cho bản thân. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố và đề nghị xét xử các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng

trữ, vận chuyển, mua bán, sở hữu các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp tài sản... Sử dụng chất ma túy bằng hình thức tiêm chích còn là con đường lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Tệ nạn nghiện hút ma túy còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Trong vụ án này các bị cáo nhận thức, thấy được tác hại của ma túy. Song vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý cất giữ một lượng chất Heroine để sử dụng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, coi thường pháp luật. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T đưa cho bị cáo H 200.000 đồng để mua ma túy, cả hai rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo H trực tiếp đi xe mô tô chở T đi tìm nơi mua ma túy, đến địa điểm T đứng ngoài đợi còn H trực tiếp hỏi mua ma túy, trả tiền và nhận ma túy. Sau khi mua được ma túy, H đón T thì bị Công an phát hiện và bắt giữ. Bị cáo H có vai trò cao hơn bị cáo T nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đối với các bị cáo, các bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự trong phạm vi hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo, xét đề nghị của đại diện VKS thị xã Q là phù hợp, HĐXX xét thấy cần phải xét xử bằng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp các bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo: Bị cáo Chu Văn T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay cả hai bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo khi lượng hình là hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, cân nhắc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có thể giúp các bị cáo cai nghiện trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 10/2012/HSST ngày 08/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L xử phạt H 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS năm 1999. Ra trại ngày 19/3/2013, chấp hành xong án phí ngày 31/7/2012, bị cáo H chưa chấp hành xong khoản bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Chu Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là “*Phạt tiền*” theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo tàng trữ ma túy mục đích sử dụng cho bản thân, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 12T1 - 4085 quá trình điều tra xác định là của chị Triệu Thị C, sinh năm 1981, HKTT: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L (là dì của Huỳnh) cho H mượn để làm phương tiện đi lại, chị C không biết việc Huỳnh sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy. Ngày 15/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q đã trả lại xe cho chị C quản lý, sử dụng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bị vỡ màn hình có sim số Imei 866348055760728 (Đường Thanh H) và 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Realme màu xanh bị vỡ màn hình có số sê ri là 77504449 (Chu Văn T).

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H và các bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Q tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; (điểm h, khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Đường Thanh H); Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Đường Thanh H, Chu Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đường Thanh Huỳnh 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/3/2023. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 20/7/2023 để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Xử phạt: Chu Văn T 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/3/2023. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 20/7/2023 để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu đỏ, chữ ký của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bị vỡ màn hình có sim số Imei (khe cắm thẻ sim 1) 866348055760728

(Đường Thanh H) và 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Realmei màu xanh bị vỡ màn hình có số sê ri là 77504449 (Chu Văn T). Theo biên bản bàn giao vật chứng số 120 ngày 27/6/2023 giữa Công an thị xã Q và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh B.

5. Về án phí: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã Q;
- CQĐTCA thị xã Q;
- Trại TGCA tỉnh B;
- CCTHADS thị xã Q;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hồng